

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra quy định đối với sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành đào tạo theo chương trình chất lượng cao trình độ đại học ở Học viện Tài chính

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

Căn cứ Quyết định số 120/2001/QĐ-TTg ngày 17/8/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Tài chính trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-BTC ngày 04/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 06/12/2001 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-HVTC ngày 11/09/2018 và Quyết định số 180/QĐ-HVTC ngày 13/03/2019 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc thành lập Tiểu ban xây dựng Chuẩn đầu ra quy định đối với sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành: Hải quan và logistics, Phân tích Tài chính, Tài chính doanh nghiệp, Kế toán doanh nghiệp và Kiểm toán đào tạo theo chương trình chất lượng cao trình độ đại học ở Học viện Tài chính;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khảo thí và Quản lý chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH

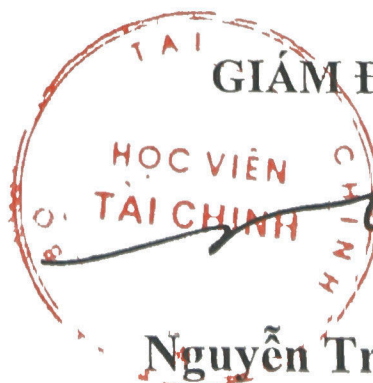
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Chuẩn đầu ra quy định đối với sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành đào tạo theo chương trình chất lượng cao trình độ đại học ở Học viện Tài chính*”.

Điều 2. Chuẩn đầu ra đào tạo theo chương trình chất lượng cao được thực hiện từ năm học 2018-2019 thay thế cho “Quy định chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính doanh nghiệp và Kế toán doanh nghiệp” ban hành theo Quyết định 729/QĐ-HVTC ngày 12/08/2015.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng các đơn vị thuộc Học viện Tài chính và sinh viên chính quy đào tạo theo chương trình chất lượng cao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: 

- Bộ GD&ĐT (để b/c)
- Bộ Tài chính (để b/c)
- Ban GDHVTC (để chỉ đạo)
- Như điều 3
- Lưu VP, Ban KT&QKCL (3)



Nguyễn Trọng Cơ

**QUY ĐỊNH VỀ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
CÁC NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH
QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-HVTC ngày 15 tháng 5 năm 2019
của Giám đốc Học viện Tài chính)*

**PHẦN A: MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA QUY ĐỊNH VỀ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI
VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CÁC NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH ĐÀO
TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT
LƯỢNG CAO Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

“Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy chương trình chất lượng cao ở Học viện Tài chính” là hệ thống các tiêu chí quy định đối với sinh viên (về định tính và định lượng) mà Học viện Tài chính xây dựng nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học theo từng ngành/chuyên ngành đáp ứng nhu cầu xã hội.”

Hệ thống các tiêu chí của “Chuẩn đầu ra quy định đối với sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành đào tạo theo chương trình chất lượng cao trình độ đại học ở Học viện Tài chính” thể hiện định hướng và chiến lược của Học viện trong việc trở thành cơ sở đào tạo đại học chất lượng quốc tế; là căn cứ để Học viện Tài chính chuẩn hoá và không ngừng nâng cao các hoạt động của quá trình đào tạo, gồm: Thiết kế và xây dựng chương trình đào tạo có sự tích hợp chương trình đào tạo của các trường đại học tiên tiến, nội dung từng học phần trong chương trình đào tạo phát triển theo hướng gia tăng các nội dung nâng cao, chuyên sâu và có tính linh hoạt, trên 30% số học phần trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh...; xây dựng đội ngũ giảng viên trình độ cao; xây dựng quy trình quản lý tiên tiến, cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng, chất lượng phục vụ ngày càng được cải tiến.

Chuẩn đầu ra dành cho sinh viên tốt nghiệp theo chương trình chất lượng cao là cơ sở để các cơ quan, đơn vị lựa chọn, tuyển dụng cán bộ, công chức có năng lực cao làm nguồn nhân lực chính trong công tác quản lý kinh tế theo yêu cầu của mình; là căn cứ để học sinh phổ thông trung học lựa chọn nguyện vọng (nghề

1 ký

nghiệp) khi xét tuyển, thi tuyển vào Học viện Tài chính; là căn cứ để các bậc phụ huynh có định hướng và lựa chọn nghề nghiệp tốt nhất cho con em mình.

Sinh viên đạt “*Chuẩn đầu ra theo chương trình chất lượng cao*” ở Học viện Tài chính sau khi ra trường có khả năng thích ứng nhanh với mọi môi trường làm việc, đáp ứng và xử lý nhạy bén các yêu cầu của công việc.

Căn cứ vào các quy định về đào tạo chất lượng cao và về quản lý sinh viên của Bộ GD&ĐT, căn cứ vào quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Tài chính, căn cứ vào nhu cầu ở trong nước, trong khu vực và trên thế giới về nhân lực chất lượng cao có trình độ đại học làm việc trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, Học viện Tài chính xây dựng hệ thống các tiêu chí “*Quy định về Chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy chương trình chất lượng cao ở Học viện Tài chính*”.

Hệ thống các tiêu chí này có thể được thay đổi vào những thời điểm khác nhau cho phù hợp với nhu cầu thực tế.

PHẦN B: YÊU CẦU KIẾN THỨC CHUNG; Ý THỨC, THÁI ĐỘ, HÀNH VI ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CÁC NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

I. KIẾN THỨC CHUNG

- Sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo hệ chính quy chương trình chất lượng cao phải đáp ứng đủ các yêu cầu của quy định hiện hành tại Khoản 1, Điều 27, Quyết định số 1591/QĐ-HVTC, ngày 30/12/2016 của Giám đốc Học viện Tài chính về Quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

- Trình độ ngoại ngữ đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014.

- Trình độ tin học phải đáp ứng Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 (gồm các mô đun cụ thể sau: (i) Hiểu biết về CNTT cơ bản; (ii) Sử dụng máy tính cơ bản; (iii) Xử lý văn bản cơ bản; (iv) Sử dụng bảng tính cơ bản; (v) Sử dụng trình chiếu cơ bản; (vi) Sử dụng Internet cơ bản) hoặc các chứng chỉ tương đương.

- Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.

II. Ý THỨC, THÁI ĐỘ, HÀNH VI

2.1. Ý thức:

Sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Điểm rèn luyện trung bình chung toàn khóa theo quy định hiện hành (theo Quyết định 1174/QĐ-HVTC ngày 27/11/2015) tối thiểu đạt 76 điểm.

2.2. Thái độ, hành vi:

- Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao.
- Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị.
- Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị.
- Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp.
- Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.
- Có tinh thần đoàn kết và có thái độ cầu thị, hợp tác trong công việc và cuộc sống.
- Chủ động và sẵn sàng kết nối với quốc tế, kết nối và lan tỏa hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của Học viện Tài chính, đất nước ra các trường đại học khu vực và quốc tế.

PHẦN C: CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CÁC CHUYÊN NGÀNH THUỘC NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

*** YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC NGÀNH**

Có kiến thức cơ bản, toàn diện, hệ thống và chuyên sâu về lĩnh vực Tài chính

- Ngân hàng, cụ thể:
 - Hiểu biết đầy đủ bản chất các quy luật Kinh tế - Tài chính trong nền kinh tế.
 - Nắm vững cơ chế chính sách pháp luật của Nhà nước và vận dụng phù hợp trong thực tiễn.
 - Có khả năng phân tích dữ liệu, đánh giá, dự báo, quản lý, quản trị các vấn đề trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng.
 - Có khả năng phát hiện, cập nhật và giải quyết những vấn đề mới trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng; có kiến thức và trình độ sử dụng thành thạo các phương

tiện kỹ thuật, phần mềm chuyên dùng và công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả làm việc.

*** YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**

I. CHUYÊN NGÀNH: HẢI QUAN VÀ LOGISTICS (MÃ 06CLC)

1. Tên chuyên ngành đào tạo:

Tiếng Việt: Hải quan và logistics

Tiếng Anh: Customs and logistics

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Hải quan và Logistics chương trình chất lượng cao ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn về Kiến thức chung và Kiến thức về ngành phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1. Kiến thức chuyên ngành

- Kiến thức về lĩnh vực nghiệp vụ hải quan, xuất khẩu, nhập khẩu: Am hiểu và nắm vững kiến thức cơ bản và chuyên sâu về nghiệp vụ hải quan và nghiệp vụ xuất khẩu, nhập khẩu, kỹ năng thực hành chuyên môn về pháp luật hải quan, khoa học hàng hóa, phân loại và xuất xứ hàng hóa, trị giá hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan, kiểm tra sau thông quan, thuế, kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương, chính sách quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Kiến thức về lĩnh vực logistics, quản trị chuỗi cung ứng: Am hiểu và nắm vững kiến thức kiến thức cơ bản và chuyên sâu (tiếng Việt và chủ yếu bằng tiếng Anh), kỹ năng thực hành chuyên môn về pháp luật logistics, quản trị logistics, quản trị chuỗi cung ứng, giao nhận và vận tải quốc tế, quản trị kho hàng, logistics và thương mại điện tử, quản trị marketing toàn cầu và hệ thống thông tin quản lý logistics.

- Hiểu và vận dụng tốt các kiến thức lý luận vào thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, kiến tập và thực hành nghiệp vụ chuyên ngành và giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến lĩnh vực hải quan và logistics.

3.2. Công việc đảm nhận được sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành

- Các công việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực hải quan và lĩnh vực thuế, như: (1) Quản lý, nghiên cứu và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra hải quan, giám sát hải quan, kiểm soát hải quan, kiểm tra tính thuế và tổ chức thực hiện thu thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại cơ quan hải quan các cấp; quản lý, nghiên cứu, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra tính thuế và tổ chức thực hiện thu thuế tại cơ

quan thuế các cấp; (2) Nghiên cứu, xây dựng chính sách về hải quan, về thuế tại Văn phòng Chính phủ, tại một số vụ, cục của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính..; (3) Quản lý, nghiên cứu và ban hành chính sách trong lĩnh vực logistics, xuất khẩu và nhập khẩu tại một số vụ, cục của Bộ Công thương; (4) Thẩm định, giám sát việc tổ chức thực hiện các văn bản pháp quy, các chính sách trong lĩnh vực hải quan, thuế, logistics và xuất khẩu, nhập khẩu tại một số Ủy ban của Quốc hội.

- Các công việc quản trị, kinh doanh trong lĩnh vực logistics và chuỗi cung ứng, như: tư vấn dịch vụ giao nhận và vận tải, phát triển khách hàng trong lĩnh vực logistics; lên kế hoạch, soạn và quản lý các đơn đặt hàng, lên kế hoạch ký hợp đồng mua hàng, quản trị và kinh doanh kho hàng, dịch vụ vận chuyển hàng hóa, quản trị hệ thống thông tin logistics tại các công ty logistics (hướng đến các công ty có vốn nước ngoài), các công ty đa quốc gia có chuỗi cung ứng, các công ty giao nhận và vận tải quốc tế (các hãng vận chuyển hàng không, các hãng vận tải biển, vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức quốc tế, các công ty dịch vụ cảng hàng không, cảng biển, các trung tâm kho vận).

- Công việc về quản trị tài chính đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực logistics và chuỗi cung ứng.

- Các công việc quản trị và kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu và dịch vụ khai hải quan: (1) Quản lý và kiểm tra chứng từ xuất khẩu, nhập khẩu, khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phát triển khách hàng trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, soạn thảo, đàm phán, tư vấn ký kết hợp đồng xuất khẩu, nhập khẩu quốc tế tại các doanh nghiệp xuất nhập khẩu (đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài); (2) Cung cấp dịch vụ khai hải quan, tư vấn khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, tư vấn kê khai thuế tại các đại lý hải quan, công ty tư vấn thuế, công ty kiểm toán.

- Công việc giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực hải quan, thuế, ngoại thương, logistics và chuỗi cung ứng tại các trường đại học, học viện và các viện nghiên cứu.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có kỹ năng quản lý trong lĩnh vực hải quan, thuế và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng công việc của các cơ quan quản lý nhà nước về Hải quan, về Thuế cũng như về xuất khẩu, nhập khẩu, như: kỹ năng kiểm tra hải quan, giám sát hải quan, kiểm soát hải quan; Kỹ năng phân tích, phân loại hàng hóa, kỹ năng kiểm

tra phân loại hàng hóa, áp mã thuế; kiểm tra xuất xứ hàng hóa, kiểm tra trị giá hải quan, kỹ năng kiểm tra tính thuế và thu thuế hải quan; Kỹ năng kiểm tra sau thông quan, kỹ năng thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới; kỹ năng quản lý hàng hóa vào ra các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu phi thuế quan, các khu kinh tế cửa khẩu.

- Có kỹ năng quản trị và kinh doanh trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics như: Kỹ năng lên phương án đàm phán, ký kết hợp đồng vận tải quốc tế, hợp đồng cung vận chuyển trong nguồn cung đầu vào và đầu ra sản phẩm tới người tiêu dùng, kỹ năng kinh doanh dịch vụ logistics trong thương mại điện tử; Kỹ năng quản trị và kinh doanh trong các công ty, tập đoàn có quản lý chuỗi cung ứng, như: kỹ năng lên kế hoạch, quản lý đơn đặt hàng, kỹ năng quản trị kho hàng, kỹ năng lên kế hoạch logistics trong chuỗi, kỹ năng lên kế hoạch vận chuyển, phân phối hàng tới đại lý và người tiêu dùng.

- Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, dự báo và đề xuất phương án kinh doanh dịch vụ logistics, đặc biệt phân tích đánh giá, xây dựng phương án tài chính cho dự án đầu tư tại các doanh nghiệp dịch vụ logistics (các công ty liên doanh hoặc văn phòng đại diện công ty nước ngoài tại Việt Nam), các công ty, tập đoàn có quản lý chuỗi cung ứng.

- Có kỹ năng quản trị, kinh doanh, tư vấn các dịch vụ chuyên môn, các dịch vụ xây dựng, thẩm định tài chính, kế toán, thuế và hải quan liên quan đến giao nhận và vận tải quốc tế, dịch vụ logistics và chuỗi cung ứng trong nước và toàn cầu.

- Sử dụng thành thạo các phương tiện và phần mềm hỗ trợ để khai thủ tục hải quan, phần mềm xác định cước phí tối ưu trong dịch vụ logistics, quản lý kho hàng liên quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, liên quan đến thương mại điện tử.

- Có đủ kỹ năng nghề nghiệp trong các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đại lý làm thủ tục hải quan, như: kỹ năng hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng đàm phán, ký kết, vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng xác định trị giá hải quan, kỹ năng phân loại và áp mã hàng hóa, xác định xuất xứ hàng hóa, kỹ năng tính toán các loại thuế liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng lập báo cáo quyết toán/báo cáo tài chính theo nguyên tắc “nhập, xuất, tồn kho”.

- Có kỹ năng nhận diện rủi ro, nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả, hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp; kỹ năng tư vấn cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hải quan, thủ tục tính thuế với cơ quan hải quan.

Kuy

- Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, phát hiện, dự báo và đề xuất chính sách, phản biện chính sách, trong lĩnh vực hải quan.
- Có kỹ năng quản trị các vấn đề mới phát sinh trong lĩnh vực hải quan, xuất khẩu, nhập khẩu, logistics và chuỗi cung ứng bằng ngôn ngữ tiếng anh.
- Có kỹ năng làm việc tập thể và khả năng hợp tác.

4.2. Kỹ năng sử dụng các công cụ

- *Về Ngoại ngữ*: Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc chuyên môn ở mức độ thành thạo theo yêu cầu và nhiệm vụ được giao.
- *Về Tin học*: Có khả năng ứng dụng và sử dụng công cụ tin học trong công việc chuyên môn.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Kiểm tra viên hải quan, kiểm tra viên thuế trong các Cục, Vụ của Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thuế, tại các phòng nghiệp vụ của các Cục Hải quan, các Cục Thuế địa phương, các Chi cục Hải quan, Chi cục Thuế địa phương;
- Chuyên viên nghiên cứu, xây dựng chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan, về thuế tại các Ủy ban của Quốc hội, như: Ủy ban Tài chính - Ngân sách, Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Pháp luật, Kiểm toán Nhà nước...; tại các Vụ của Văn phòng Chính phủ, Thanh tra chính phủ, Vụ chính sách Thuế, Vụ Pháp chế của Bộ Tài chính, của Tổng cục Thuế, tại các Vụ, Cục của Tổng cục Hải quan và các Phòng nghiên cứu của Viện Chiến lược và chính sách Tài chính - Bộ Tài chính, các viện nghiên cứu kinh tế liên quan đến hải quan, thuế và hoạt động xuất, nhập khẩu;
- Chuyên viên quản lý và nghiên cứu về logistics, chuỗi cung ứng và nghiệp vụ ngoại thương tại Cục xuất nhập khẩu, Cục xúc tiến thương mại, Cục cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng, Viện nghiên cứu Thương mại - Bộ Công thương; tại Ban quản lý khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế cửa khẩu.
- Nhân viên chứng từ xuất khẩu, nhập khẩu, nhân viên khai hải quan, nhân viên phát triển khách hàng trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, nhân viên đàm phán, ký kết hợp đồng thương mại quốc tế, nhân viên kế toán thuế tại các công ty giao nhận, vận tải quốc tế, tại các doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu (đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn nước ngoài), nhân viên kinh doanh xuất nhập khẩu và logistics, nhân viên quản trị và kinh doanh kho hàng, dịch vụ vận chuyển hàng hóa, nhân viên phân tích tài chính và xây dựng phương án tài chính cho các dự án đầu tư tại các Công ty logistics, các công ty đa quốc gia có chuỗi cung ứng;

- Chuyên gia phát triển khách hàng, chuyên gia phòng kinh doanh tại các công ty giao nhận, vận tải quốc tế (các hãng vận chuyển hàng không, các hãng vận tải biển, vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức quốc tế, các công ty dịch vụ cảng hàng không, cảng biển, các trung tâm kho vận); Chuyên gia tư vấn hải quan, tư vấn thuế tại các đại lý hải quan, đại lý thuế, tại các công ty tư vấn hải quan, tư vấn thuế, tại các công ty kiểm toán;

- Chuyên viên tư vấn và chuyên viên kinh doanh tại các sàn giao dịch thương mại điện tử, các ngân hàng thương mại (tài trợ tín dụng cho hoạt động xuất nhập khẩu), công ty tài chính (bộ phận nhập khẩu hàng đầu tư cho thuê tài chính).

- Giảng viên và nghiên cứu viên tại các trường đại học, cao đẳng, học viện, cơ quan nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực hải quan, ngoại thương, thương mại, logistics và chuỗi cung ứng, . . .

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học tập và nghiên cứu để thi đạt 3 chứng chỉ hành nghề cấp quốc tế và quốc gia, gồm 2 chứng chỉ quốc tế theo FIATA và 1 chứng chỉ do Tổng cục Hải quan cấp:

(i) Chứng chỉ DIPLOMA in International Freight Management .

(ii) Higher DIPLOMA in Supply chain Management.

(iii) chứng chỉ Nghiệp vụ khai hải quan của Việt Nam.

- Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

- Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới và sáng tạo phục vụ công việc chuyên môn.

- Có khả năng vận dụng và làm việc trong môi trường công việc có người lao động nước ngoài.

7. Triển vọng nghề nghiệp

- Sinh viên có cơ hội, đủ khả năng thi và nhận được chứng chỉ hành nghề liên quan đến công việc giới thiệu tại mục 6 sau khi tốt nghiệp.

+ Trở thành các kiểm tra viên chính và kiểm tra viên cao cấp trong ngành Hải quan, ngành Thuế và chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp tại một số Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ, thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Tài chính, kiểm toán viên chính, kiểm toán viên cao cấp của Kiểm toán Nhà nước.

+ Các giảng viên chính, giảng viên cao cấp tại các trường đại học, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp tại các viện nghiên cứu.

Amu

+ Triển vọng là các nhà quản lý trung, cao cấp, Giám đốc, Tổng giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị tại các công ty Logistics và chuỗi cung ứng; công ty giao nhận và vận tải quốc tế, công ty xuất khẩu, nhập khẩu, các công ty tư vấn hải quan.

+ Các chuyên gia tư vấn cao cấp trong các công ty logistics và chuỗi cung ứng có vốn nước ngoài, công ty tư vấn về hải quan và thuế, công ty kiểm toán.

II. CHUYÊN NGÀNH: PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH (MÃ 09CLC).

1. Tên chuyên ngành đào tạo

Tiếng Việt: Phân tích tài chính

Tiếng Anh: Financial analysis

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Phân tích tài chính chương trình chất lượng cao ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn về Kiến thức chung và Kiến thức ngành phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1. Kiến thức chuyên ngành

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính – chương trình chất lượng cao cần đạt chuẩn về kiến thức chuyên ngành và ngoại ngữ cao hơn sinh viên đại trà, hoàn thành 6 học phần theo định hướng CFAB của ICAEW bằng tiếng Anh để sẵn sàng làm việc trên thị trường lao động khu vực và quốc tế. Cụ thể:

- Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về khoa học Tài chính - Ngân hàng, về khoa học xã hội. Đồng thời có kiến thức tổng hợp, chuyên sâu về phân tích tài chính của mọi tổ chức, đơn vị thuộc khu vực kinh tế công và khu vực tư. Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích định tính và định lượng để đáp ứng những yêu cầu hành nghề phân tích tài chính độc lập theo định hướng của CFA như sinh viên chuyên ngành phân tích tài chính hệ chuẩn

- Nắm vững và vận dụng vào thực tiễn các khối kiến thức cơ bản về thuế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và các kiến thức bổ trợ về kinh doanh và công nghệ đảm bảo đủ năng lực chuyên môn để thực hiện dịch vụ phân tích tài chính nâng cao.

- Nắm vững và vận dụng đúng đắn, hiệu quả các quy định của Nhà nước về quản lý, giám sát kinh tế, tài chính, hiểu và vận dụng được các thông lệ, chuẩn mực quốc tế về tài chính, kế toán... vào thực tiễn hoạt động của mọi đơn vị, tổ chức kinh tế, nhất là các đơn vị quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước hoặc sử

dụng nguồn vốn được nhà nước bảo lãnh. Có khả năng tự cập nhật các kiến thức liên quan đến chế độ, chính sách, thông lệ, chuẩn mực liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

- Nắm vững kiến thức về quản lý – kinh doanh và công nghệ theo định hướng của chương trình đào tạo chứng chỉ hành nghề CFAB của ICAEW, sẵn sàng thi lấy chứng chỉ hành nghề theo quy định của ICAEW.

3.2. Công việc đảm nhận được sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính chương trình chất lượng cao ngoài khả năng đảm nhận công việc như sinh viên đào tạo theo chương trình chuẩn còn sẵn sàng làm việc cho các đơn vị, tổ chức quốc tế. Cụ thể:

- Thực hiện tốt yêu cầu lập, đọc, kiểm tra, đánh giá chất lượng các báo cáo tài chính của các đơn vị, tổ chức trong nền kinh tế.

- Thực hiện thành thạo công tác phân tích và đánh giá tình hình tài chính của đơn vị, phát hiện và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro, khủng hoảng tài chính của các đơn vị, tổ chức kinh tế, góp ý, tham mưu cho các cấp quản lý trong việc hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện cũng như kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính công và tài chính tại các tổ chức kinh tế tư nhân trong nước cũng như quốc tế.

- Biết tổ chức công tác phân tích và dự báo kinh tế xã hội tại các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức quốc tế.

4. Yêu cầu về kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy chất lượng cao chuyên ngành Phân tích tài chính ngoài trang bị các kỹ năng như sinh viên đào tạo theo chương trình chuẩn của chuyên ngành, còn trang bị các kỹ năng mềm: tham gia công tác xã hội, các hoạt động vì cộng đồng, làm việc nhóm thường xuyên, kỹ năng thuyết trình, tổ chức sự kiện, giao lưu quốc tế, kiến tập thực tế tại các đơn vị kinh tế... để sẵn sàng làm việc cho các đơn vị, tổ chức quốc tế.

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong quản lý kinh tế - tài chính tại mọi đơn vị, tổ chức như: doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính, sự nghiệp...

- Thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Phân tích Tài chính như: Kỹ năng lập, đọc, kiểm tra, đánh giá chất lượng báo cáo tài chính của các đơn vị (doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, đơn vị sự nghiệp, đơn vị hành chính, tổ chức tín

dụng ...); phân tích chuyên sâu tình hình tài chính của đơn vị đặt trong bối cảnh cạnh tranh trong ngành ở khu vực cũng như trên toàn cầu; có năng lực dự báo tài chính, quản trị rủi ro và khủng hoảng kinh tế - tài chính

- Có kỹ năng vận dụng nền tảng kiến thức và kinh nghiệm được trang bị về quản lý kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, luật, kinh doanh và công nghệ... phân tích kinh tế - tài chính để đánh giá tình hình, giải thích thực tiễn, cung cấp thông tin thích hợp, tham mưu lãnh đạo các cấp ra quyết định quản lý kinh tế - tài chính vi mô và vĩ mô.

- Có khả năng xây dựng giả thuyết khoa học, thu thập, xử lý thông tin chứng minh/bác bỏ các giả thuyết khoa học về kinh tế, tài chính vi mô và vĩ mô nhằm phục vụ cho việc xây dựng chiến lược, dự báo các hoạt động kinh tế, tài chính ở mọi đơn vị, tổ chức trong nền kinh tế. Phân tích tác động của các chính sách, chiến lược, cơ chế quản lý kinh tế, tài chính đến sự phát triển kinh tế, xã hội và yêu cầu của sự phát triển kinh tế, xã hội đối với việc hoạch định, thực thi các chính sách kinh tế, tài chính gắn với từng bối cảnh lịch sử, văn hóa, dân tộc, thời đại nhất định.

- Biết sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật, các sản phẩm phần mềm, các công nghệ hiện đại hỗ trợ phân tích tài chính vi mô và vĩ mô

- Có kỹ năng nhận biết, phân tích tác động qua lại giữa tình hình tài chính của đơn vị với các bên có liên quan trong nền kinh tế thị trường, ảnh hưởng của tài chính đơn vị tới việc quản lý kinh tế, tài chính của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, định chế tài chính và quản lý ngân sách tại cơ quan nhà nước.

- Kỹ năng mềm: Có kỹ năng làm chủ, hoàn thiện và phát triển bản thân; soạn thảo được các báo cáo chuyên môn theo chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt, có khả năng phối hợp làm việc nhóm, lãnh đạo nhóm, đoàn kết, bảo vệ đơn vị và tổ chức. Xây dựng phong cách làm việc và giao tiếp chuyên nghiệp, biết truyền thông và lan tỏa hình ảnh tốt của bản thân, tổ chức để phát triển đơn vị trong cộng đồng nội địa cũng như quốc tế một cách bền vững.

4.2. Kỹ năng sử dụng các công cụ

- Về Ngoại ngữ: Sử dụng tiếng Anh giao tiếp và công tác chuyên môn thành thạo, có khả năng khai thác và sử dụng các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Về tin học: Sử dụng thành thạo tin học nâng cao, khai thác có hiệu quả các kho dữ liệu và các phần mềm ứng dụng trong công tác chuyên môn.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính chương trình chất lượng cao có thể làm việc ở mọi khu vực, thành phần trong nền kinh tế trong nước cũng như nước ngoài, có cơ hội lớn hơn hệ đào tạo theo chương trình chuẩn khi tham dự tuyển dụng tại các tổ chức quốc tế và doanh nghiệp thuộc ATEs (Authorised Training Employers) được ICAEW uỷ quyền tại Việt Nam và các nước trong khu vực ASEAN. Cụ thể:

- Tại khu vực quản lý nhà nước: Có thể làm trợ lý/thư ký, tham mưu, nhất là về tài chính đối ngoại cho lãnh đạo các cơ quan quản lý kinh tế, tài chính của Nhà nước như: Trợ lý cho: Bộ trưởng, Thứ trưởng, Vụ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Công thương...; Trợ lý, tham mưu cho các cấp Lãnh đạo các Ban, Ngành, địa phương về quản lý kinh tế, tài chính; Có thể làm việc ở Vụ Kế hoạch - Tài chính của các Bộ, nhất là các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính doanh nghiệp, Cục và các Chi cục thuế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... và tại các Sở, Ban, Ngành. Chuyên viên quản lý thuế doanh nghiệp, chuyên viên quản lý và kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị Hải quan...

- Tại các doanh nghiệp phi tài chính: có thể làm việc tại Ban Tài chính - Kế toán, Ban Kiểm soát tại các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế; làm việc tại Phòng Tài chính - Kế toán, Ban kiểm soát, Phòng phân tích tài chính tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế

- Tại các đơn vị sự nghiệp: Có thể làm việc tại Ban tài chính – Kế toán, Ban kiểm soát... tại các đơn vị sự nghiệp...

- Tại các doanh nghiệp tài chính như các Ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng, Công ty Bảo hiểm, công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty tài chính: Có thể làm chuyên viên quản lý khách hàng doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng hoặc các Công ty bảo hiểm và các quỹ đầu tư; làm chuyên viên môi giới đầu tư của các công ty chứng khoán; chuyên gia tư vấn tài chính ở các công ty chứng khoán, công ty kiểm toán độc lập, công ty dịch vụ tài chính, chuyên viên phân tích và đánh giá thị trường và định giá tài sản của các quỹ đầu tư, chuyên viên quản trị rủi ro... trong nước và quốc tế

- Tại các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện, cơ quan nghiên cứu, Viện nghiên cứu, cơ quan truyền thông, hiệp hội nghề nghiệp: Có thể trở thành giảng viên giảng dạy tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng trong nước và quốc tế

Am

- Với sự hiểu biết rộng về pháp luật, quản lý kinh tế, với kiến thức nền tảng về tài chính ngân hàng, kiến thức chuyên sâu về phân tích tài chính, đạo đức nghề nghiệp và khát vọng cống hiến, sinh viên chuyên ngành phân tích tài chính hoàn toàn có thể khởi nghiệp kinh doanh để khẳng định bản thân và cống hiến nhiều hơn cho xã hội.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính chương trình chất lượng cao với nền tảng về chuyên môn, khả năng ngoại ngữ tốt, am hiểu quan hệ tài chính và chuẩn mực kế toán, kiểm toán quốc tế có nhiều cơ hội học tập như các sinh viên khác còn có thêm khả năng được học tập và làm việc ở môi trường quốc tế để nâng cao trình độ. Cụ thể:

- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu và đào tạo sau đại học tại các cơ sở đào tạo trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.

- Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới, tự hoàn thiện bản thân, nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết xã hội, trình độ và rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, bản lĩnh chính trị, sẵn sàng dấn thân vào các vị trí quản lý có áp lực cao để cống hiến được nhiều nhất cho cộng đồng.

- Có đủ điều kiện để tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ hành nghề chuyên nghiệp về Phân tích tài chính - CFA, chứng chỉ hành nghề Kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp ở Việt Nam cũng như quốc tế.

7. Triển vọng nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích tài chính chương trình chất lượng cao với khả năng ngoại ngữ vượt trội, chương trình đào tạo theo định hướng chứng chỉ hành nghề toàn cầu CFAB của ICAEW, CFA của Mỹ và các kỹ năng mềm từ các hoạt động ngoại khóa có triển vọng nghề nghiệp rộng mở. Cụ thể:

- Có triển vọng trở thành chuyên gia phân tích kinh tế, phân tích tài chính, chuyên gia tư vấn tài chính, nhà đầu tư tài chính, lãnh đạo Ban/phòng Tài chính - kế toán, Giám đốc tài chính, Giám đốc điều hành, Trưởng ban kiểm soát của DN (ngân hàng...), thành viên hội đồng quản trị của các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và các doanh nghiệp ở Việt Nam cũng như quốc tế.

- Có triển vọng trở thành các nhà lãnh đạo ở các cấp, các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội... ở Việt Nam cũng như quốc tế nếu luôn học hỏi và tích lũy kinh nghiệm nghề nghiệp và quan hệ xã hội... *luu*

- Có triển vọng trở thành nhà bình luận, phê bình, chuyên gia phân tích kinh tế - tài chính của các đơn vị, cơ quan truyền thông, hiệp hội nghề nghiệp ở Việt Nam cũng như quốc tế.

- Có triển vọng trở thành các doanh nhân thành đạt trong giới kinh doanh nếu có khát vọng và dám dấn thân khởi nghiệp, vượt qua gian nan trên con đường kinh doanh.

III. CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP (MÃ 11CLC)

1. Tên chuyên ngành đào tạo

Tiếng Việt: Tài chính doanh nghiệp

Tiếng Anh: Corporate Finance

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn về Kiến thức chung và Kiến thức về ngành phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1. Kiến thức chuyên ngành

- Nắm vững nội dung và hình thức biểu hiện của tài chính doanh nghiệp. Nhận diện các đặc điểm và biết sử dụng các công cụ quản trị tài chính doanh nghiệp.

- Nắm chắc kiến thức về các nội dung quản trị tài chính trong doanh nghiệp như quản trị đầu tư vốn, quản trị huy động vốn, quản trị phân phối lợi nhuận, lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp, quản trị rủi ro tài chính và xử lý các vấn đề tài chính đặc biệt như tái cấu trúc tài chính, mua bán doanh nghiệp.

- Có kiến thức chuyên sâu và có khả năng phân tích, đánh giá tình hình tài chính, thông qua đó nhận diện các yếu tố tác động đến tài chính doanh nghiệp, biết đánh giá và lựa chọn các chính sách tài chính cho doanh nghiệp.

- Có kiến thức về tổ chức bộ máy quản trị tài chính doanh nghiệp, xây dựng cơ chế quản lý tài chính cho doanh nghiệp.

- Có kiến thức và nắm vững các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính doanh nghiệp, về cơ chế giám sát tài chính doanh nghiệp, am hiểu pháp luật kinh tế - tài chính.

- Nắm vững kiến thức cơ bản về kế toán doanh nghiệp, thuế và quản lý thuế, nghiệp vụ tín dụng ngân hàng, thị trường tài chính, định giá tài sản, có kiến thức về kinh tế vĩ mô có tác động đến hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

Kuy

- Có khả năng cập nhật chế độ, chính sách và pháp luật trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

3.2. Công việc đảm nhận được sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành

- Biết thực hiện hoạt động quản trị đầu tư vốn tại doanh nghiệp như biết lập và đánh giá hiệu quả của dự án đầu tư, đánh giá rủi ro của dự án, phân tích điểm hòa vốn, đánh giá tình hình sử dụng đòn bẩy kinh doanh, đánh giá và ra quyết định đầu tư vào các tài sản tài chính.

- Biết thực hiện hoạt động quản trị huy động vốn tại doanh nghiệp như lựa chọn hình thức và phương thức huy động vốn, ước lượng chi phí sử dụng vốn và hoạch định cơ cấu nguồn vốn tối ưu cho doanh nghiệp.

- Biết thực hiện hoạt động quản trị phân phối lợi nhuận tại doanh nghiệp như đánh giá, lựa chọn hình thức và chính sách phân phối lợi nhuận cho doanh nghiệp.

- Biết thực hiện hoạt động phân tích và đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp, phát hiện và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính doanh nghiệp.

- Biết lập kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn cho doanh nghiệp đáp ứng được nhu cầu tài chính cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Biết tổ chức bộ máy quản trị tài chính của doanh nghiệp, tổ chức quy trình đánh giá và lựa chọn các chính sách tài chính của doanh nghiệp. Biết xây dựng cơ chế quản lý tài chính cho doanh nghiệp

- Có khả năng nhận diện rủi ro, nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; thiết lập hệ thống quản trị rủi ro tài chính, quản trị dòng tiền, tái cấu trúc tài chính, có kiến thức về hoạt động định giá doanh nghiệp, mua bán, sáp nhập doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có khả năng nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

- Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để đánh giá và lựa chọn các quyết định tài chính của doanh nghiệp.

- Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.

- Có kỹ năng tổ chức triển khai công tác quản trị tài chính doanh nghiệp, kỹ năng tổ chức làm việc nhóm khi hoạch định chính sách tài chính doanh nghiệp.



- Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp như: Kỹ năng đọc báo cáo tài chính, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp; phát hiện ra những hạn chế trong hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp. Kỹ năng đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản trị tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Kỹ năng hoạch định chính sách tài chính, kỹ năng dự báo tài chính, kỹ năng chuẩn bị báo cáo quản trị tài chính doanh nghiệp.

- Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích tài chính, hoạch định chính sách tài chính cho doanh nghiệp.

4.2. Kỹ năng sử dụng các công cụ

- *Về Ngoại ngữ*: Sử dụng tiếng Anh giao tiếp thành thạo, có kiến thức Tiếng Anh chuyên ngành để có thể sử dụng các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.

- *Về tin học*: Sử dụng thành thạo tin học cơ bản và các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác chuyên môn.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp của chương trình đào tạo chất lượng cao sau khi ra trường có thể làm việc tại các vị trí sau:

- Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: nhân viên tài chính, kế toán viên, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, công ty đa quốc gia thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.

- Có thể làm việc chuyên môn tại các cơ quan quản lý Nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính các tỉnh, Các Cục và Chi cục thuế, Kho Bạc nhà nước, các Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... thuộc các Bộ, Ban, Ngành từ Trung ương đến địa phương.

- Có thể làm nhà môi giới đầu tư trên TTCK; các chuyên gia tư vấn tài chính tại các Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty Tài chính, Công ty Kiểm toán, Sở Giao dịch chứng khoán, làm chuyên viên tín dụng tại các tổ chức Tài chính - Tín dụng, Chuyên viên tái thẩm định tại các ngân hàng.

- Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn học về tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính và định giá chứng khoán, lý thuyết tài chính tiền tệ tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng nói chung và Tài chính doanh nghiệp nói riêng.

Kuy

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn tại các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài.
- Có khả năng tự học, cập nhật kiến thức mới phục vụ công tác chuyên môn.

7. Triển vọng nghề nghiệp

- Có triển vọng trở thành Trưởng Ban/phòng Tài chính - kế toán, Giám đốc tài chính, Giám đốc điều hành, Trưởng ban kiểm soát, thành viên hội đồng quản trị của các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và các doanh nghiệp trong và ngoài nước.
- Có khả năng trở thành chuyên gia tư vấn tài chính chuyên nghiệp cho các công ty, các tổ chức kinh tế, các quỹ đầu tư; chuyên gia cao cấp tại các Viện nghiên cứu về kinh tế và chiến lược tài chính.

PHẦN D: CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CÁC CHUYÊN NGÀNH THUỘC NGÀNH KẾ TOÁN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO Ở HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

* YÊU CẦU VỀ KIẾN THỨC NGÀNH

Nắm được các kiến thức cơ bản, toàn diện, chuyên sâu và có hệ thống về lĩnh vực kế toán như:

- Hiểu biết các vấn đề lý luận và thực tiễn về kế toán, kiểm toán và sự cần thiết khách quan của kế toán, kiểm toán trong nền kinh tế thị trường.
- Nắm vững các quy định về pháp luật, chuẩn mực và chế độ của Việt Nam cũng như quốc tế trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Đồng thời, có khả năng nắm bắt và cập nhật những thay đổi về chính sách, chế độ và chuẩn mực trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán phục vụ cho công tác chuyên môn đồng thời phát hiện, tư vấn, tham mưu và giải quyết những vấn đề mới phát sinh về kế toán, kiểm toán.
- Nhận thức rõ hơn các nội dung về kế toán, kiểm toán nói chung cũng như có khả năng vận dụng vào thực tiễn công việc trong từng lĩnh vực đặc thù; Có kỹ năng phối hợp giữa các chuyên gia kế toán, kiểm toán với nhau và với những chuyên gia kinh tế có liên quan trong quá trình giải quyết công việc.
- Có kiến thức và kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ kỹ thuật hiện đại và phần mềm chuyên dùng nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

I. CHUYÊN NGÀNH: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP (Mã 21CLC)

1 ký

1. Tên chuyên ngành đào tạo

Tiếng Việt: Kế toán doanh nghiệp

Tiếng Anh: Corporate Accounting

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp chương trình chất lượng cao ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn về Kiến thức chung và Kiến thức ngành còn phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1. Kiến thức chuyên ngành

- Có kiến thức nền tảng mang tính nguyên lý và khả năng tự phát hiện, cập nhật những vấn đề mới và những thay đổi của chuẩn mực, chế độ kế toán và môi trường kinh doanh trong nước để phục vụ cho công việc chuyên môn và các hoạt động kiến tập, thực hành, tiếp cận thực tế. Đặc biệt, cần có hiểu biết cơ bản và nắm bắt kịp thời, đầy đủ về các thông lệ, chuẩn mực kế toán quốc tế cũng như của các nước phát triển để hành nghề kế toán trong môi trường hội nhập và toàn cầu hóa.

- Có kiến thức toàn diện, hệ thống và chuyên sâu về các nội dung kế toán tài chính và kế toán quản trị trong các doanh nghiệp để vận dụng tốt vào thực tế.

- Có kiến thức toàn diện và nắm chắc quy trình kế toán các nghiệp vụ kinh tế - tài chính cũng lập và phân tích hệ thống báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất ở các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty, các đơn vị thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Có hiểu biết toàn diện về kế toán quản trị và tổ chức thông tin kế toán quản trị phù hợp với đặc thù của các doanh nghiệp để phân tích, đánh giá, tư vấn và tham mưu cho các nhà quản trị các cấp trong doanh nghiệp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngắn hạn và dài hạn.

- Có hiểu biết cơ bản về kiểm toán, thuế, tài chính doanh nghiệp, kinh doanh chứng khoán, ngân hàng, pháp luật kinh tế và các kiến thức bổ trợ về kinh tế khác để phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn.

3.2. Công việc đảm nhận sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành

- Thực hiện tốt các công việc kế toán được phân công một cách độc lập, chủ động cũng như biết phối hợp hiệu quả với các bộ phận khác trong bộ máy kế toán nói riêng và trong hệ thống quản lý của doanh nghiệp nói chung.

- Thực hiện tốt các quy trình kế toán chủ yếu trong các loại hình doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực và thành phần kinh tế. Đồng thời, biết lập, đọc và phân

lưu

tích các báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất của các doanh nghiệp, Tổng công ty và tập đoàn kinh tế.

- Tham gia hoạch định hệ thống ngân sách kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời tổng hợp số liệu, phân tích kinh doanh và tổ chức thông tin để tư vấn cho nhà quản trị các cấp trong việc ra các quyết định tác nghiệp ngắn hạn và chiến lược dài hạn.

- Thực hiện và xử lý tốt các quy định của nhà nước về kế toán, kiểm toán, các quy định của Luật thuế.

- Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ các hoạt động kinh tế, tài chính trong nội bộ doanh nghiệp, nhận diện và xử lý các rủi ro, sai sót trong công tác kế toán cũng như tài chính và thuế của doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có kỹ năng làm việc tốt, kỹ năng tư duy và vận dụng lý thuyết để xử lý các tình huống trong thực tế về kế toán, kiểm toán.

- Có khả năng vận dụng những vấn đề lý luận vào thực tiễn trong toàn bộ quy trình kế toán. Thuần thục trong việc lập Báo cáo tài chính, Báo cáo thuế và phân tích Báo cáo tài chính.

- Có khả năng xác định và đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp nhằm xây dựng các quy định và chính sách kế toán phù hợp với doanh nghiệp.

- Có kỹ năng tổ chức cũng như kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn để triển khai thực hiện các công việc kế toán tài chính một cách độc lập, chủ động, xử lý linh hoạt đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện của đơn vị. Đồng thời, có kỹ năng phân tích và am hiểu, xử lý tốt với những vấn đề mới và những thay đổi của chuẩn mực, chế độ kế toán.

- Có kỹ năng trao đổi, thảo luận với nhà quản trị các cấp trong doanh nghiệp nhằm nắm bắt và xác định nhu cầu thông tin của các nhà quản trị. Trên cơ sở đó, cần có kỹ năng vận dụng các nội dung của kế toán quản trị để thực hiện thu thập, tổng hợp và phân tích hoạt động kinh doanh nhằm thuyết trình và tư vấn trong quá trình quản trị điều hành doanh nghiệp.

- Có kỹ năng làm việc nhóm và phối hợp công tác chuyên môn trong bộ máy kế toán cũng như với các đơn vị, cá nhân khác có liên quan như cơ quan thuế, ngân hàng, nhà cung cấp, khách hàng... *Lucy*

- Có khả năng tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện để phát hiện, xử lý các vấn đề liên quan đến lĩnh vực kế toán doanh nghiệp.

- Có kỹ năng phát hiện các rủi ro, sai sót và hạn chế trong công tác kế toán của doanh nghiệp, từ đó đề xuất cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác kế toán của doanh nghiệp.

- Có kỹ năng tổ chức và vận dụng thành thạo các phương tiện và phần mềm hỗ trợ trong việc xử lý các nghiệp vụ kế toán và lập báo cáo kế toán.

4.2. Kỹ năng sử dụng các công cụ:

- Về ngoại ngữ: Sử dụng tiếng Anh giao tiếp thành thạo, đặc biệt có kiến thức tiếng Anh chuyên ngành kế toán doanh nghiệp để có thể khai thác và sử dụng các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu và hành nghề.

- Về tin học: Sử dụng thuần thục tin học cơ bản và các phần mềm kế toán, quản trị vào công tác chuyên môn.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp khi ra trường có thể làm việc ở những vị trí sau:

- Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: kế toán viên, kiểm toán nội bộ, kiểm soát viên, nhân viên tài chính, nhà phân tích tài chính, chuyên gia tư vấn tài chính kế toán... tại các doanh nghiệp, các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, các công ty liên doanh, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Có thể làm việc chuyên môn tại Kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập, các tổ chức tài chính - tín dụng cũng như các cơ quan quản lý nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan; các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc các Bộ; các đơn vị hành chính, sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương.

- Có thể làm giảng viên, nghiên cứu viên chuyên môn về kế toán doanh nghiệp, kiểm toán tại các Học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu về lĩnh vực Kế toán, kiểm toán, Tài chính - Ngân hàng và kinh tế.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng được công nhận kết quả học tập của các trường đại học nước ngoài và các hiệp hội nghề nghiệp quốc tế để được cấp bằng và chứng chỉ quốc tế theo quy định. Đồng thời, có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn tại các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài.

- Có khả năng tự học tập, cập nhật kiến thức mới phục vụ cho công tác chuyên môn. *luuy*

- Có đủ điều kiện để tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ hành nghề chuyên nghiệp về kế toán, kiểm toán ở Việt Nam cũng như quốc tế.

7. Triển vọng nghề nghiệp

- Có triển vọng để trở thành Kế toán trưởng, Trưởng Ban/phòng Tài chính - kế toán, Giám đốc tài chính, Trưởng ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc của các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Có khả năng trở thành các kế toán viên, kiểm toán viên chuyên nghiệp có chứng chỉ quốc gia/quốc tế để hành nghề cung cấp dịch vụ kế toán, tư vấn tài chính - kế toán, quản trị và kiểm soát cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Có khả năng trở thành chuyên gia cung cấp dịch vụ kế toán, thuế, kiểm soát có khả năng hành nghề tại Việt Nam; trở thành thành viên của các tổ chức nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán của Việt Nam và có triển vọng trở thành thành viên của các tổ chức nghề nghiệp quốc tế...

- Có nền tảng tốt để chuyển đổi và phát triển nghề nghiệp từ lĩnh vực kế toán - kiểm toán sang các lĩnh vực nghề nghiệp khác như: quản trị kinh doanh, ngân hàng, bảo hiểm, tài chính doanh nghiệp, kinh doanh chứng khoán, thuế...

- Đặc biệt có triển vọng trở thành các nhà lãnh đạo cấp cao trong doanh nghiệp, trong các tổ chức kinh tế như chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Tổng giám đốc ở các doanh nghiệp, các tập đoàn lớn; Có triển vọng và cơ hội cao trở thành các nhà chính trị cấp cao tại các địa phương và Trung ương.

II. CHUYÊN NGÀNH: KIỂM TOÁN (MÃ 22CLC)

1. Tên chuyên ngành đào tạo:

Tiếng Việt: Kiểm toán

Tiếng Anh: Auditing

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán, chuyên ngành Kiểm toán đào tạo theo chương trình chất lượng cao ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn về Kiến thức chung và Kiến thức về ngành phải đáp ứng các yêu cầu sau:

3.1. Kiến thức chuyên ngành

- Có kiến thức lý luận khoa học và thực tiễn một cách hệ thống, toàn diện, vững chắc về kiểm toán trong nền kinh tế thị trường hội nhập.

- Có kiến thức toàn diện về các loại hình và lĩnh vực kiểm toán cụ thể trong nền kinh tế. Từ đó giúp người học có được những kiến thức cơ bản và chuyên sâu cả về lý luận và thực tiễn trong việc phân tích, đánh giá hoạt động quản lý kinh doanh của đơn vị; và tổ chức quản lý và thực hiện cuộc kiểm toán hiệu quả.

- Hiểu rõ và nắm vững những khái niệm cốt lõi, nội dung cơ bản của các công việc trong thực hành kiểm toán và có khả năng tự nghiên cứu, mở rộng nội dung kiểm toán ở các phân hành có liên quan và các cuộc kiểm toán liên kết nhiều loại kiểm toán.

- Có kiến thức toàn diện về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro trong đơn vị để phục vụ công tác kiểm toán, kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán theo các quan điểm và cách tiếp cận truyền thống và hiện đại.

- Nắm vững kiến thức để có thể phân tích, thảo luận và bình luận sâu những vấn đề phức tạp về kinh tế tài chính. Có khả năng tự cập nhật kiến thức liên quan đến chế độ, chính sách trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

- Hiểu được tầm quan trọng của công nghệ và sự thay đổi của công nghệ dẫn tới sự thay đổi của thị trường, cũng như xu hướng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

3.2. Công việc đảm nhận được sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành

- Biết thực hiện các bước công việc trong quy trình kiểm toán tại đơn vị gồm lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán và kết thúc kiểm toán.

- Biết cách thức tổ chức quản lý và kiểm soát chất lượng cuộc kiểm toán tại đơn vị.

- Biết xác định, phân tích các thông tin tại đơn vị để nhận diện rủi ro phục vụ quá trình thu thập bằng chứng kiểm toán cũng như tư vấn cải thiện hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro tại đơn vị được kiểm toán; phát hiện và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện hoạt động được kiểm toán.

- Có khả năng thực hiện tổ chức công tác kiểm toán và xử lý các vấn đề phát sinh trong mối quan hệ giữa kiểm toán viên, tổ chức kiểm toán với các tổ chức bên ngoài.

- Biết ứng dụng kiến thức lý luận và thực tiễn về kiểm toán để hội nhập nhanh với môi trường làm việc toàn cầu.

- Biết tạo dựng danh tiếng cá nhân thông qua việc tích lũy và nâng cao kỹ năng và khả năng nghề nghiệp để thu hút nhà tuyển dụng, khẳng định vị thế của người học.

- Biết tự chủ và chịu trách nhiệm với công việc cũng như có khả năng tự định hướng và thích nghi với môi trường làm việc đa văn hoá. 

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng nghề nghiệp

- Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

- Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán từ đó hình thành năng lực phát triển nghề nghiệp.

- Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động và nghiệp vụ kiểm toán, kế toán, tài chính, đầu tư...

- Có tư duy logic, có kỹ năng giao tiếp đặc biệt sử dụng tốt kỹ năng trình bày và thương thảo trong công việc; biết phản biện, đánh giá các vấn đề thuộc chuyên môn nghiệp vụ.

- Có kỹ năng tổ chức, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập trong lĩnh vực chuyên môn về kiểm toán kế toán, tài chính, kinh doanh, đầu tư, ngân sách Nhà nước. Từ đó hình thành khả năng kết nối trong công việc để xử lý công việc hiệu quả.

- Có kỹ năng tổ chức công tác kiểm toán, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan giữa các cuộc kiểm toán, giữa các kiểm toán viên với nhau; xử lý các mối quan hệ giữa kiểm toán với kế toán, tài chính, thuế, thanh tra, kiểm tra, giữa nghiên cứu với thực hành, lý thuyết với thực tiễn, giữa quy định với thực hiện...

- Có các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề chuyên sâu trong kiểm toán hiện đại ngày nay.

- Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức kiểm toán chuyên sâu để dùng vào những mục đích riêng biệt; Có các kỹ năng ứng dụng kiến thức kiểm toán vào hoạt động nghề nghiệp của mình trong điều kiện hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0.

- Có kiến thức xã hội và kỹ năng mềm: hiểu được bối cảnh xã hội và ngoại cảnh để áp dụng trong công việc. Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc đa văn hoá khi làm việc tại các đối tác quốc tế của chương trình đào tạo chất lượng cao.

- Có kỹ năng sử dụng phù hợp các nghi thức xã giao trong kinh doanh khi làm việc tại các đơn vị.

4.2. Kỹ năng sử dụng các công cụ

- Ngoại ngữ: Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc chuyên môn ở mức độ thành thạo theo yêu cầu và nhiệm vụ được giao. Người học biết chủ động

tìm kiếm, cập nhật và tổng hợp thông tin trong công việc bằng tiếng Anh để đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng trong và ngoài nước.

- Tin học: Có khả năng ứng dụng và sử dụng công cụ tin học thành thạo trong công việc chuyên môn. Biết sử dụng các phần mềm sẵn có trong máy tính để phục vụ chuyên môn và kết nối các phần mềm thông mạng lưới xã hội để hội nhập được với môi trường làm việc đa quốc gia.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên chuyên ngành kiểm toán chất lượng cao của Học viện Tài chính sau khi tốt nghiệp có khả năng đảm nhận các công việc với những cơ hội nghề nghiệp như sau:

- Ở lĩnh vực Doanh nghiệp (còn gọi là lĩnh vực tư): Làm việc ở mọi loại hình doanh nghiệp, từ Trung ương đến địa phương, trong nước, nước ngoài không phân biệt thành phần kinh tế với các vị trí như kiểm toán viên, chủ nhiệm kiểm toán hay giám đốc kiểm toán của các công ty kiểm toán độc lập trong và ngoài nước; kiểm toán viên nội bộ, kiểm soát viên, các kế toán viên, kế toán trưởng, nhà tư vấn thuế, chứng khoán, đầu tư, tài chính, kế toán, quản trị rủi ro cho mọi loại hình đơn vị. Đặc biệt người học có cơ hội được làm việc tại những doanh nghiệp đối tác quốc tế ở trong khu vực và trên thế giới mà đã cam kết về vị trí công việc cho sinh viên hệ đào tạo chất lượng cao sau tốt nghiệp.

- Lĩnh vực Nhà nước (còn gọi là lĩnh vực công): Người học có thể trở thành kiểm toán viên, tổ trưởng, trưởng đoàn kiểm toán thuộc loại hình kiểm toán Nhà nước, làm việc ở các Bộ ngành, tỉnh thành, các cơ quan quản lý kinh tế của nhà nước như: Thuế, Hải quan, Chứng khoán, Ngân hàng, Bảo hiểm, Kho bạc, Kế hoạch và đầu tư, quản lý thị trường, Tài chính Nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Làm kế toán, kiểm toán ở các đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị sử dụng công quỹ của Nhà nước.

- Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và giảng dạy: Làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu chính sách, chế độ về quản lý kinh tế, tài chính, pháp luật và chuẩn mực kế toán, kiểm toán tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các trường đại học, các Bộ, Ngành, Viện, Học viện, Trung tâm nghiên cứu, cơ quan quản lý kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước.

- Làm chuyên gia kinh tế, chuyên gia tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, phân tích chính sách cho các doanh nghiệp, các tổ chức, đơn vị sử dụng công quỹ từ ngân sách Nhà nước, các tổ chức đoàn thể... \ *Quy*

Sinh viên sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành kiểm toán chất lượng cao của Học viện Tài chính tốt nghiệp ra trường được các doanh nghiệp kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước, các doanh nghiệp, tập đoàn sản xuất kinh doanh, các đơn vị sử dụng công quỹ từ ngân sách Nhà nước, các tổ chức kinh tế, xã hội trong và ngoài nước đón nhận và đánh giá cao về chất lượng và khả năng làm việc.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tiếp tục học tập ở các bậc học cao hơn trong nước và các cơ sở đào tạo ở nước ngoài, đặc biệt tại những cơ sở đào tạo quốc tế là đối tác của chương trình đào tạo chất lượng cao.

- Có khả năng tự định hướng học tập, cập nhật kiến thức mới phục vụ công tác chuyên môn đáp ứng và hoàn thành tốt mọi công việc được giao trong điều kiện hội nhập hiện nay và yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Có khả năng vận dụng kỹ năng nghề nghiệp ở các cấp độ chuyên sâu để phát triển trong một thế giới kết nối của tương lai, ở đó đề cao sự hợp tác, sáng tạo và kết nối xã hội trong công việc.

- Có đủ điều kiện tham gia các kỳ thi trong và ngoài nước để nhận chứng chỉ nghề nghiệp cao quý và danh giá ở các cấp độ chuyên nghiệp và chuyên sâu do Việt nam và các quốc gia cấp.

7. Triển vọng nghề nghiệp

Sinh viên chuyên ngành kiểm toán chất lượng cao sau khi tốt nghiệp, bằng sự nỗ lực phấn đấu sẽ có rất nhiều triển vọng:

- Trở thành các kiểm toán viên chính, kiểm toán viên cao cấp, giám đốc kiểm toán của các tổ chức kiểm toán danh tiếng như Big Four với môi trường làm việc đa ngôn ngữ và văn hoá.

- Trở thành các chuyên gia kế toán, kiểm toán, chủ nhiệm kiểm toán, trưởng phòng kế toán, kiểm toán, kế toán trưởng, trưởng phòng tài chính, Giám đốc, hội đồng quản trị cho các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và các doanh nghiệp trong nước, các đối tác quốc tế trong khu vực và thế giới.

- Trở thành những người đứng đầu về quản lý kinh tế, tài chính của các Tỉnh, Thành phố ở Trung ương, địa phương, kể cả các chính trị gia trong tương lai.

- Các nhà khoa học, nhà quản lý có uy tín, đầu ngành về kế toán và kiểm toán. Các chuyên gia xây dựng, soạn thảo ban hành các chuẩn mực kế toán, kiểm toán của Quốc gia và Quốc tế. 

Sinh viên tốt nghiệp các ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy chương trình chất lượng cao của Học viện Tài chính được cấp Bảng điểm dành riêng cho chương trình đào tạo chất lượng cao, Hồ sơ sinh viên (chứng nhận đạt chuẩn về kiến thức, chuẩn về phẩm chất ý thức, thái độ, hành vi, về sức khỏe) và Bằng Cử nhân kinh tế chất lượng cao theo chuyên ngành được đào tạo. \u201c